

Bản án số: 189/2024/HS-PT

Ngày: 24-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoàng Trà

Bà Lê Thị Anh Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thái Ngọc Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2024/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm 2000; trú tại: Khối phố Bò Mung 1, phường Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mỹ, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/11/2016, bị Công an thị xã Điện Bàn xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã nộp xong tiền phạt); ngày 12/02/2020 bị Công an xã Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn xử 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã nộp xong tiền phạt); ngày 18/01/2019 bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích (chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/3/2023, chuyển tạm giam ngày 09/3/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Nguyễn Trung C, sinh năm 2000; trú tại: Khối phố Bò Mung 2, phường Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công Quy, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trương Nguyễn Trung C: Luật sư Hà Khánh Viễn – thuộc Văn phòng Luật sư HJLF – Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Lô B10, Phạm Văn Đồng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Ngoài ra, còn có 02 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/02/2023, Nguyễn Văn P đến nhà Trần Phước Lộc để nhậu cùng với Lộc và Đạo. Trong lúc nhậu, Đạo có nói với Lộc đi hát karaoke nhưng Lộc từ chối. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì Hà Quốc Cường đến nhậu chung. Trong lúc nhậu, Đạo nói đi chơi hát karaoke nhưng Cường từ chối không đi. Sau đó, bà Nguyễn Thị Minh (mẹ của Phúc) đến gọi Phúc về. Trên đường về nhà Võ Thị Ngọc Vy (bạn gái Phúc), Phúc điều khiển xe máy Sirius BKS: 92D1 - 287.94 ra khu vực gần bên xe Đức Long tại thành phố Đà Nẵng gặp người thanh niên tên Tấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 hộp ma túy ke (Ketamine) và 03 viên ma túy kẹo. Sau khi có ma túy Phúc chạy về nhà Vy cất giấu ở trụ cổng rồi vào nhà Vy nằm chơi. Lúc này, tại nhà của Lộc, Đạo cũng ra về, chỉ còn Cường và Lộc ngồi nhậu tiếp. Sau đó, Phúc liên hệ đặt phòng 201 của quán Karaoke Mr Rin rồi gọi điện cho Cường nói đã có ma túy và đặt phòng rồi; Phúc xin Cường số điện thoại của Đạo và điện thoại cho Đạo rủ đến phòng 201 quán Karaoke Mr Rin chơi. Cường, Đạo nghe Phúc rủ thì đồng ý. Sau đó, Cường gọi điện rủ Nguyễn Hoàng Anh, Trương Nguyễn Trung C cùng tham gia. Khi Cường điện thoại thì Hoàng Anh đang ngồi nhậu cùng với Hà Đức Tùng Lâm nên Anh rủ Lâm đến chỗ Cường đang nhậu (nhà Lộc). Sau khi gặp nhau tại nhà Lộc, Cường nói Anh xuống phòng 201 quán Karaoke Mr Rin trước, Anh biết là có sử dụng ma túy nên đồng ý cùng Lâm đến quán Mr Rin. Phúc rủ Vy cùng đi đến quán Karaoke Mr Rin thì Vy đồng ý. Khi Phúc, Vy ra trước nhà thì gặp Đạo đi cùng với C và Cường. Lúc này, Phúc đến trụ cổng nhà Vy lấy gói ma túy đem theo. Khi đến quán Karaoke Mr Rin gặp Anh, Lâm đang chờ. Cả nhóm lên phòng 201 nhưng đã có khách nên qua phòng 202. Lúc vào phòng, Phúc để gói ma túy **ke** và gói ma túy kẹo trên bàn, Phúc bẻ viên ma túy kẹo sử dụng một ít và nói “*Ai chơi thì lấy chơi*” rồi nằm trên ghế. Thấy vậy, Đạo lấy nửa viên ma túy kẹo sử dụng nằm nghe nhạc, Lâm lấy sử dụng một phần tư viên, C cũng lấy một phần viên ma túy kẹo đã được bẻ sẵn sử dụng, Cường sử dụng nửa viên. Sau đó, Phúc nói Anh đi gọi nhân viên phục vụ nên Anh xuống lễ tân gọi nhân viên. Lúc Anh lên lại phòng, thấy còn ít ma túy kẹo bị nát nên lấy sử dụng. Ngồi một lúc thì có hai nhân viên nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) vào phòng. Thấy vậy, Anh lấy gói ma túy ke bỏ lên đĩa sứ đưa cho một nhân viên nữ nhờ “*Xào*” ke giúp nên nhân viên này bung đĩa sứ cùng gói ma túy vào trong nhà vệ sinh. Thấy không có dụng cụ sử dụng nên Anh nói với Cường đưa tiền Polime làm ống hút. Cường không có tiền nên hỏi mượn và được C cho mượn tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, Cường đưa cho Anh quán thành ống hút để trên bàn. Sau khi nhân viên nữ “*Xào*” ma túy ke xong, Anh bung đĩa sứ sử dụng 02 đường ma túy ke và bung đĩa ma túy ke đưa cho Lâm sử dụng. Tiếp đó, Anh dùng thẻ nhựa kẻ ma túy thành nhiều đường rồi bung đĩa cho Phúc, Vy, Cường sử dụng. Tại phòng, có nhân viên nữ bung đĩa ma túy ke đưa cho Đạo sử dụng hít 01 đường, C cũng lấy sử dụng 02 đường ma túy ke. Một lúc sau, có thêm Lê Nữ Trà My vào phòng phục vụ, Anh bung đĩa ma túy ke đưa My nhưng My không sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 01/3/2023, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện tạm giữ các đối tượng liên quan đến việc sử dụng ma túy và thu giữ các vật chứng nêu trên.

Tại kết luận giám định số 365/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ gửi giám định là ma

túy, loại Ketamine, lượng chất màu trắng bám dính trên đĩa sứ rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2024/HS-ST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P** 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/3/2023.

Xử phạt bị cáo **Trương Nguyễn Trung C** 07 (*bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/2/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03 và 08/5/2024, các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 năm 06 tháng tù và bị cáo Trương Nguyễn Trung C 07 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Nguyễn Trung C phát biểu quan điểm bào chữa: Chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Trương Nguyễn Trung C chưa đảm bảo. Bị cáo Trương Nguyễn Trung C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội do bạn bè lôi kéo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có công cách mạng, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn P là người đặt phòng karaoke và trực tiếp mua ma túy để cả nhóm tổ chức sử dụng ma túy tại phòng 202 của quán Mr Rin và bị cáo là người rủ Vy cùng tham gia. Hà Quốc Cường là người rủ bị cáo Nguyễn Hoàng Anh và Trương Nguyễn Trung C tham gia tổ chức sử dụng ma túy và tại phòng 202, bị

cáo Cường là người cầm tờ tiền polime 10.000 đồng từ bị cáo C đưa cho bị cáo Anh quán làm ông hút để mọi người sử dụng ma túy ke. Nguyễn Hoàng Anh là người rủ Hà Đức Tùng Lâm tham gia sử dụng ma túy và tại phòng 202, bị cáo là người gọi nhân viên nữ lên phòng để xào ma túy và trực tiếp sử dụng tờ tiền polime 10.000 đồng do bị cáo Cường đưa để quán thành ông hút; sau đó bung đĩa ma túy ke cho mọi người sử dụng. Bị cáo C là người đưa tờ tiền polime 10.000 đồng cho bị cáo Cường, tờ tiền là của bị cáo và bị cáo biết đưa tiền cho Cường là để đưa cho Nguyễn Hoàng Anh quán làm ông hút sử dụng ma túy ke. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2024/HS-ST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 năm 06 tháng tù và bị cáo Trương Nguyễn Trung C 07 năm tù là có căn cứ pháp luật và không nặng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phúc không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo C có cung cấp tài liệu về người thân thích có công cách mạng nhưng những chứng cứ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Xét thấy, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2024/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 01/3/2023.

Xử phạt bị cáo Trương Nguyễn Trung C **07 (Bảy)** năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 22/2/2024.

2. Các bị cáo Nguyễn Văn P và Trương Nguyễn Trung C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/7/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

